TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 15 - AN GIANG** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **130**/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 08/6/2026.
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 15 - AN GIANG

***Thành phần Hội đồng xét xử gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Phong Phi.**

Các hội thẩm nhân dân: Ông Lê Hữu Danh và ông Ngô Văn Thi.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Ngân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 15 - An Giang tham gia phiên tòa**:* Bà Lâm Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 15 - An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 76/2026/TLST-HNGĐ, ngày 10 tháng 02 năm 2026 về việc: *"Tranh chấp hôn nhân và gia đình, ly hôn, con chung"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 169/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Cẩm T**, sinh năm: 1997; cư trú: Tổ 16, ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang.CCCD: 089197013649

- *Bị đơn*: Ông **Lê Quốc Kh**, sinh năm: 1996; cư trú: Tổ 16, ấp Vĩnh Thành, xã Vĩnh Hậu, tỉnh An Giang.CCCD: 089096005445

(Bà T, ông Kh có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/01/2026 cùng với các tài liệu, chứng cứ kèm theo và quá trình tố tụng tại Tòa án, bà Nguyễn Thị Cẩm T trình bày: Hôn nhân giữa bà và ông Lê Quốc Kh do mai mối, có tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn tại UBND xã Vĩnh Trường, huyện An Phú (nay là xã Vĩnh Hậu), tỉnh An Giang . Theo giấy chứng nhận kết hôn số 61 ngày 13/04/2018, sau khi kết hôn thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng bắt đầu từ năm 2025 thì phát sinh mâu thuẫn nguyên

nhân là do cả hai bất đồng quan điểm sống, tính tình không hòa hợp nên vợ chồng không còn hạnh phúc như trước. Nay bà yêu cầu được ly hôn ông Lê Quốc Kh.

Về con chung: Có 02 đứa con chung tên Lê Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 07/05/2019 và Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 12/04/2023. Hiện cháu Đăng Khôi đang sống chung với ông Lê Quốc Kh. Còn cháu Hà My đang sống chung với bà nhưng ông Kh viện lý do cho cháu về chơi nên giờ đã giữ cháu My không giao lại cho bà nuôi. Khi ly hôn, cháu Đăng Khôi vẫn sống chung với ông Lê Quốc Kh. Còn cháu Hà My bà yêu cầu được nuôi dạy, bà không yêu cầu ông Lê Quốc Kh cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện tại bà đi làm thuê ở quê thu nhập khoảng 5 đến 6 triệu đồng/tháng đủ để nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có

Về nợ chung: Không có

Bị đơn ông Lê Quốc Kh trình bày:

- Về hôn nhân: Đúng như lời trình của bà T về thời gian chung sống, điều kiện và việc đăng ký kết hôn cũng như nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn. Nay trước yêu cầu của bà T, ông không đồng ý ly hôn vì hiện nay ông cũng đang hàn gắn tình cảm giữa ông và bà T.

- Về con chung: Như lời trình bày của bà T, hiện nay 02 con chung thực tế đang sống với ông và gia đình ông. Khi ly hôn, ông yêu cầu tiếp tục nuôi dạy 02 con chung, không yêu cầu bà T cấp dưỡng nuôi con chung. Hiện nay ông làm tài xế xe tải cho hãng nước đá Long Hưng Phát ở ấp Đồng Ky, xã NHơn Hội (trên bến đò đồng ky), còn làm phụ thêm công trình của ông Nhơn khi rảnh rỗi với thu nhập cả 02 nghề là 24 triệu đồng/tháng cũng đủ để nuôi 02 con chung.

- Về tài sản chung: Không có

- Nợ chung: Không có

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt các thông báo thụ lý, hòa giải cũng như thông báo về việc tiếp cận, công khai chứng cứ cho các bên nhưng bà T và ông Kh không có ý kiến về những chứng cứ đã giao nộp.

Kết quả xác minh tình trạng hôn nhân và con chung:

Tại biên bản xác minh ngày 03/6/2026 được bà Trương Thị Hoàng Mai cho biết: Giữa Nguyễn Thị Cẩm T và Lê Quốc Kh có mâu thuẫn với nhau nguyên nhân là do T chê bai Kh nghèo, Kh mới nói với T 01 câu "chê tui nghèo thì về xã Tân An lấy đại gia đi". Ngày hôm sau T dọn đồ đạc và được chị của T chở về xã Tân An sống cho tới nay, Kh có qua nhà T năn nỉ nhiều lần nhưng T không chịu về. Việc ly hôn giữa T và Kh tùy hai đứa quyết định, bà cũng cho biết thêm trước khi ly hôn cháu Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 12/04/2023 vẫn sống cùng T, sau này Kh mới rước về nhà bà sống cho tới nay.

Tại biên bản lấy lời khai người làm chứng ngày 03/6/2026 được bà Hà Thị Lài cho biết: Bà là mẹ ruột của Nguyễn Thị Cẩm T, giữa T và Lê Quốc Kh là vợ chồng nhưng thường xuyên mâu thuẫn và cãi nhau nên con gái bà đã về sống với bà từ tháng 01/2026 đến nay, quá trình về đây con bà có nuôi con nhỏ là cháu Lê Nguyễn Hà My sinh ngày 12/4/2023, tuy nhiên ông Kh có đến thăm con và tự ý bắt cháu My đem về nội nuôi dạy cho đến nay, bà xác định con bà và ông Kh không thể sống chung được nữa nên đề nghị Tòa án cho con bà được ly hôn và con chung thì giao cho mỗi đứa nuôi một đứa, con bà nuôi cháu Lê Nguyễn Hà My. Mong được Tòa án xem xét chấp nhận.

Tại biên bản lấy lời khai người làm chứng ngày 03/6/2026 được bà Nguyễn Thị Đẹp cho biết: Bà biết cháu bà là Cẩm T và Kh là vợ chồng nhưng thường xuyên mẫu thuẫn và cãi nhau nên cháu bà đã về sống với mẹ từ tháng 01/2026 đến nay, nghe nói ông Kh thường xuyên cờ bạc không lo cho vợ con nên dẫn đến mẫu thuẫn gia đình, quá trình về nhà mẹ, cháu bà có nuôi con nhỏ là cháu Lê Nguyễn Hà My sinh ngày 12/4/2023, tuy nhiên, ông Kh có đến thăm con và tự ý bắt cháu My đem về nội nuôi dạy cho đến nay, đề nghị Tòa án cho ly hôn và con chung thì giao cho mỗi đứa nuôi một đứa, cháu Lê Nguyễn Hà My giao lại cho mẹ nuôi dạy. Mong được Tòa án xem xét chấp nhận.

Tại phiên tòa, bà T và ông Kh vẫn bảo lưu ý kiến.

Đại diện Viện Kiểm sát thực hành quyền kiểm tra, giám sát việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa phát biểu: Về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán trong ghi hòa giải, xác minh thu thập chứng cứ, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng… là hoàn toàn phù hợp với pháp luật tố tụng dân sự. Đối với thành phần Hội đồng xét xử, thư ký không có thành viên nào thuộc đối tượng phải thay đổi, việc xét hỏi tại phiên tòa cũng như thủ tục xét xử vắng mặt được đảm bảo.

Về nội dung vụ án:

- Về hôn nhân: Yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận cho ly hôn

- Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Lê Nguyễn Đăng Khôi cho ông Kh tiếp tục nuôi day, giao cháu Lê Nguyễn Hà My cho bà Nguyễn Thị Cẩm T nuôi dạy,

Về tài sản chung và nợ chung: Bà T và ông Kh không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về cấp dưỡng bà T rút lại yêu cầu nên đề nghị Toà án đình chỉ yêu cầu cấp dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Nguyễn Thị Cẩm T khởi kiện yêu cầu ly hôn với ông Lê Quốc Kh. Đồng thời, ông Kh có nơi cư trú trên địa bàn xã Vĩnh Hậu. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 15 – An Giang.

Tại đơn khởi kiện bà T có yêu cầu nuôi con và yêu cầu ông Kh cấp dưỡng nuôi con chung, tại phiên toà hôm nay bà Tu rút lại yêu cầu buộc ông Kh cấp dưỡng nuôi con chung. Căn cứ Điều 244 bộ luật tố tụng dân sự Toà án đình chỉ 01 phần yêu cầu khởi kiện của bà T.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa Bà Nguyễn Thị Cẩm T với ông Lê Quốc Kh có đăng ký kết hôn theo quy định nên làm phát sinh giá trị pháp lý theo Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Xét yêu cầu của bà T ly hôn với ông Kh thì thấy: Trong đời sống hôn nhân thường phát sinh mâu thuẫn, thời gian không còn chung sống giữa hai bên đã hơn 6 tháng, bà T kiên quyết ly hôn, ông Kh cũng không có khả năng hàn gắn tình cảm, Tòa án tiến hành hòa giải để hai bên có thời gian hàn gắn lại với nhau nhưng đến nay cả hai không có giải pháp hàn gắn, đều này cũng phù hợp với các biên bản xác minh ngày 03/6/2026.Tại phiên toà bà T và ông Kh cũng không có ý định hàn gắn mà ông T luôn yêu cầu bắt cả hai con chung để nuôi. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu ly hôn của bà Nguyễn Thị Cẩm T là có căn cứ chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Cháu Lê Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 07/05/2019 có nguyện vọng tiếp tục sống chung với ông Lê Quốc Kh. Còn cháu Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 12/04/2023, ông Kh cho rằng đang sống với ông nhưng tại các biên bản xác minh ngày 03/6/2026 được biết cháu My trước kia sống với bà T nhưng ông Kh diện lý do thăm con và chở về nhà nội chơi và giữ cháu lại cho tới nay, mặc dù bà T có yêu cầu giao con nhưng ông vẫn không thực hiện.

Xét thấy, Bản thân cả hai đều phải tự đi lao động để nuôi con, ông Kh thì làm hai công việc và đòi nuôi cả hai cháu là chưa phù hợp, nhằm đảm bảo quyền lợi của phụ nữ vả trẻ em, đáp ứng nhu cầu tình cảm mẹ và con, cũng đảm bảo tính nhân văn trong việc ly hôn, nhận thấy cháu Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 12/04/2023 hiện tại còn nhỏ (mới hơn 3 tuổi 2 tháng) cần tình cảm của mẹ nhiều hơn và để đảm bảo sự phát triển về mọi mặt cho cháu My (cháu gái) được tốt hơn. Hội đồng xét xử quyết định giao cháu Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 12/04/2023 cho bà T được nuôi dạy, ông Kh được tiếp tục nuôi cháu Lê Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 07/05/2019, cả hai không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Do bà T và ông Kh không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết và không đề cập trong phần quyết định.

[5] Về án phí: Bà T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, điểm a Khoản 1 Điều 39, Khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 244, Điều 273 và Điều 280, Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 9, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Cẩm T

Đình chỉ 01 phần yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung của bà Nguyễn Thị Cẩm T.

- Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Cẩm T được ly hôn với ông Lê Quốc Kh.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Cẩm T được nuôi cháu Lê Nguyễn Hà My, sinh ngày 12/04/2023. Ông Lê Quốc Kh được tiếp tục nuôi cháu Lê Nguyễn Đăng Khôi, sinh ngày 07/05/2019. Công nhận sự tự nguyện của bà T và ông Kh không yêu cầu nhau cấp dưỡng nuôi con chung.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Bà T, ông Kh cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của nhau. Ngược lại, ông Kh, bà T cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở nhau trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị Cẩm T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình, được chuyển từ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà bà đã nộp theo biên lai thu số 300747 ngày 29/01/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Bà T và ông Kh có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (08/6/2026).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh AG (1);
- VKS khu vực 15 - An Giang (2);
- THADS khu vực 15 - An Giang (1);
- UBND xã Vĩnh Hậu (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu VP (1);
- Lưu HS (1).

Nguyễn Phong Phi